

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp LTMT 1 K10 Mã lớp học 28,810 Lý thuyết

Môn học: LMH25 Lập trình Service

Giáo viên: Nguyễn Thị Minh Phương

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 27/10/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180436	Vũ Đông Anh	20/10/2000	Học lại	\	\	\
2	CD180464	Cần Quang Chiến	14/01/2000	6	1	Chiến	
3	CD180285	Nguyễn Mạnh Cường	16/02/2000	5	1	Cường	
4	CD180263	Bùi Tiến Đạt	20/11/2000	4	1	Đạt	
5	CD180426	Nguyễn Thành Đạt	04/11/2000	5	1	Đạt	
6	CD181547	Lê Đông Đô	09/11/2000	6	1	Đô	
7	CD180276	Trần Minh Đức	07/09/2000	4	1	Đức	
8	CD180422	Vũ Trung Đức	23/11/1995	7	2	Đức	
9	CD180274	Nguyễn Thế Dương	05/03/2000	7	1	Dương	
10	CD180614	Hoàng Văn Hải	22/02/2000	5	1	Hải	
11	CD180038	Lê Văn Hải	08/08/1999	4	1	Hải	
12	CD180603	Vũ Quang Hòa	09/11/2000	7	1	Hòa	
13	CD180151	Đinh Văn Hoàng	30/11/1998	5	1	Hoàng	
14	CD180616	Hoàng Văn Hòe	10/06/2000	7	1	Hòe	
15	CD180370	Nguyễn Công Hưng	16/10/2000	4	1	Hưng	
16	CD180118	Trần Công Hưng	31/08/1993	Không được thi do không hoàn thành học phí			
17	CD181566	Ngô Quang Huy	23/05/2000	4	1	Huy	
18	CD180305	Lê Quang Khải	26/09/2000	6	1	Khải	
19	CD181456	Trần Quang Khải	28/05/2000	6	1	Khải	
20	CD180374	Nguyễn Kiêm Hải Long	16/12/2000	5	1	Long	
21	CD183174	Nguyễn Văn Mạnh	06/11/1994	6	2	Mạnh	
22	CD180437	Đỗ Công Minh	17/04/2000	5	2	Minh	
23	CD180404	Nguyễn Bá Oai	16/07/2000	7	2	Oai	
24	CD180467	Lương Ngọc Phúc	27/07/2000	4	1	Phúc	
25	CD180149	Phùng Thiện Quang	08/07/1999				
26	CD180030	Đoàn Sỹ Tài	30/12/1999	4	1	Tài	Vắng
27	CD180433	Nguyễn Diệu Tam	06/12/2000	4	1	Tam	
28	CD180392	Nguyễn Văn Tân	26/07/2000	9	2	Tân	
29	CD180289	Nguyễn Đức Thái	12/01/2000	7	2	Thái	
30	CD181576	Vũ Văn Tiến	22/02/1999	7	1	Tiến	
31	CD180586	Cao Đạo Toàn	13/08/2000	2	1	Toàn	
32	CD180107	Nguyễn Chí Trung	28/12/1999	Học lại	\	\	\
33	CD180024	Nguyễn Quang Trung	07/09/1998	Không được thi do không hoàn thành học phí			
34	CD180154	Nguyễn Đình Trường	20/01/1999	7	1	Trường	Học lại
35	CD180566	Nguyễn Đình Tứ	31/10/2000	6	1	Tứ	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181574	Đặng Thanh Tùng	28/03/2000	7	2	Tùng	
37	CD180530	Cung Thành Vinh	14/05/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
38	CD180543	Hoàng Minh Vũ	20/12/1999	8	2	Minh Vũ	
39	CD180041	Lê Kim Vương	15/01/1999	7	1	Vương	

Tổng số sinh viên dự thi: 33

Số sinh viên đạt: 24

Tổng số tờ giấy thi: 44

Ngày giáo viên nộp điểm:

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỞNG KHOA

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

Nguyễn Thị Kiều Phương

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

Yến Anh

Yến Anh